ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG CHI LĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 1107/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo Kinh tế- kỹ thuật đầu tư xây dựng
Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 về quy định chi tiết một số điều của Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 33/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về Quy định chi tiết một số nội dung về đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về ban hành định mức xây dựng; số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thay thế phụ lục kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Về việc Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư

xây dựng, quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Chi Lăng về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 16/11/2026 của Chủ tịch UBND xã Chi Lăng về việc Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh;

Xét Báo cáo thẩm định số 55/BC-KTHTĐT ngày 20/11/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; Tờ trình số 215/TTr-TTCUDVSNC ngày 17/11/2026 của Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Chi Lăng về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại công trình: Công trình đường GTNT, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Chi Lăng, thành phố Bắc Ninh.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Chi Lăng.

5. Chủ đầu tư: Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Chi Lăng.

6. Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng và lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thẩm tra BVTC và dự toán:

- Tên nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng và lập Báo cáo KTKT: Viện quy hoạch, Kiến trúc Bắc Ninh. Mã số doanh nghiệp: 2300200476.
- Tên nhà thầu tư vấn thẩm tra: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Bắc Ninh. Mã số doanh nghiệp: 2300108456.

7. Mục tiêu dự án:

Hoàn thiện mạng lưới đường giao thông của địa phương. Nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tuyến đường. Tăng độ an toàn giao thông cho tất cả các tuyến nói chung, thuận tiện cho việc kết nối với các tuyến đường xuống trung tâm

phường và các khu vực lân cận. Nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, thông số kỹ thuật và giải pháp thiết kế xây dựng chính:

a) Quy mô:

Đầu tư xây dựng 3 tuyến đường có tổng chiều dài 1693,28m, trong đó:

- Tuyến 1: Chiều dài 1395,38m, bề rộng mặt đường (4,5÷7,5)m.

+ Thảm lớp bê tông nhựa C16 với chiều dày 7cm và bù vênh trung bình 3cm trên bề mặt bê tông hiện trạng.

+ Đoạn từ Km0+00 đến Km0+204,08m: Rãnh xây hiện trạng chạy dọc bên đường được thay thế bằng rãnh B600 làm mới chạy giữa đường.

+ Đoạn từ Km0+204,08m đến Km0+380,83m: Rãnh xây hiện trạng hai bên đường được thay thế bằng xây mới rãnh B1000 bên phải tuyến và B400 bên trái tuyến.

+ Đoạn từ Km0+388,83m đến Km1+385,03m: Rãnh xây hiện trạng hai bên đường được thay thế bằng xây mới tuyến rãnh B600 ở hai tuyến tuyến đường sát mép nhà dân hiện trạng.

- Tuyến 2: Chiều dài 159,13m, bề rộng mặt đường (4,5÷5,5)m.

+ Đổ bê tông M250#, đá 2x4, dày 20cm trên bề mặt bê tông cũ.

+ Rãnh hiện trạng chạy dọc bên trái đường được thay thế bằng rãnh B600 làm mới chạy giữa đường.

- Tuyến 3: Chiều dài 138,77m, bề rộng mặt đường 6,5m.

+ Thảm lớp bê tông nhựa C16 với chiều dày 7cm và bù vênh trung bình 3cm trên bề mặt bê tông hiện trạng.

+ Cống hộp hiện trạng chạy dọc bên phải đường được thay thế bằng rãnh B1500 làm mới chạy bên phải đường.

b) Giải pháp xây dựng:

b.1) Tuyến 1:

b.1.1) Kết cấu nền, mặt đường:

+ BTNC 16 dày 7cm.

+ Tưới nhựa dính bám, lượng nhựa 0,5kg/m2.

+ BTNC 16 bù vênh mặt đường dày trung bình 3cm.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa 0,5kg/m2.

+ Lớp lưới cốt sợi thủy tinh 50/50KN/m.

+ Lớp mặt đường BTXM hiện trạng.

b.1.2) Kết cấu rãnh, ga thoát nước:

- Chi tiết cấu tạo ga thu thăm:

+ Nắp ga kết hợp tấm thu nước: Composite.

+ Tấm đan: BTCT M250#, đá 1x2.

+ Thành hố ga xây gạch xi măng M100, VXM M75.

+ Bê tông lót đáy: Bê tông M150#, đá 2x4, dày 15cm.

+ Cát đệm đầm chặt K90 dày 10cm.

+ Trát tường hố ga VXM M75, dày 1,5cm.
+ Láng đáy hố ga VXM M75, dày 2,0cm.
- Chi tiết cấu tạo rãnh:
+ Tấm đan rãnh: BTCT M250#, đá 1x2.
+ Tấm thu nước: Composite.
+ Cổ rãnh: BTCT M200#, đá 1x2.
+ Tường rãnh xây gạch xi măng M100, VXM M75.
+ Bê tông lót đáy ga: Bê tông M150#, đá 2x4, dày 15cm.
+ Cát đệm đầm chặt K90 dày 10cm.
+ Trát tường VXM M75, dày 1,5cm.
+ Láng đáy VXM M75, dày 2,0cm.
b.2) Tuyến 2:
b.2.1) Kết cấu nền, mặt đường:
+ Đánh bóng mặt đường bê tông.
+ Mặt đường bê tông M250#, đá 2x4, dày 20cm.
+ Nilong chống thấm.
+ Cát tôn nền đường đầm chặt K95.
+ Mặt đường hiện trạng.
b.2.2) Kết cấu rãnh, ga thoát nước:
- Chi tiết cấu tạo ga thu thăm:
+ Nắp ga kết hợp tấm thu nước: Composite.
+ Tấm đan ga: BTCT mác M250#, đá 1x2.
+ Thành hố ga xây gạch xi măng M100, VXM M75.
+ Bê tông lót đáy ga: Bê tông M150#, đá 2x4, dày 15cm.
+ Cát đệm đầm chặt K90 dày 10cm.
+ Trát tường hố ga VXM M75, dày 1,5cm.
+ Láng đáy hố ga VXM M75, dày 2,0cm.
- Chi tiết cấu tạo rãnh.
+ Tấm đan rãnh: BTCT mác M250#, đá 1x2.
+ Tấm thu nước: Composite.
+ Cổ rãnh: BTCT M200#, đá 1x2.
+ Tường rãnh xây gạch xi măng M100, VXM M75.
+ Bê tông lót đáy ga: Bê tông M150#, đá 2x4, dày 15cm.
+ Cát đệm đầm chặt K90 dày 10cm.
+ Trát tường VXM M75, dày 1,5cm.
+ Láng đáy VXM M75, dày 2,0cm.
b.3) Tuyến 3:
b.3.1) Kết cấu nền, mặt đường:
+ BTNC 16 dày 7cm.
+ Tưới nhựa dính bám, lượng nhựa 0,5kg/m2.
+ BTNC 16 bù vênh mặt đường dày trung bình 3cm.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa 0,5kg/m2.

+ Lớp lưới cốt sợi thủy tinh 50/50KN/m.

+ Lớp mặt đường BTXM hiện trạng.

b.3.2) Kết cấu rãnh thoát nước:

- Chi tiết cấu tạo thanh giằng.

+ Thanh giằng: BTCT M250#, đá 1x2.

+ Trung bình hố trí 10m 1 thanh giằng.

- Chi tiết cấu tạo rãnh thoát nước:

+ Cổ mương: BTCT M200#, đá 1x2.

+ Tường mương xây gạch xi măng M100, VXM M75.

+ Bê tông lót đáy ga: Bê tông M150#, đá 2x4, dày 15cm.

+ Cát đệm đầm chặt K90 dày 10cm.

+ Trát tường VXM M75, dày 1,5cm.

+ Láng đáy VXM M75, dày 2,0cm.

* Các nội dung khác: Theo hồ sơ thiết kế BVTC.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 7957 – 2023: Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 2737 – 2023: Tải trọng và tác động;

- TCVN 13592 – 2022: Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế;

- TCCS 39:2022/TCĐBVN: Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông;

- TCVN 5574 – 2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379 – 2012: Kết cấu xây dựng và nền – Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 4447 – 2012: Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4054 – 2005: Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế;

- Các tiêu chuẩn và quy chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: **22.863.478.000** đồng *(Hai mươi hai tỷ, tám trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng)*.

Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư:

- Chi phí xây dựng: 19.606.824.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 512.661.000 đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng: 1.321.334.000 đồng;
- Chi phí khác: 333.922.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 1.088.737.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2026-2028.

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố, vốn ngân sách phường và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Công trình không phải đền bù giải phóng mặt bằng.

15. Các nội dung khác: Thực hiện theo nội dung Báo cáo số 55/BC-KTHTĐT ngày 20/11/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn Đô Đàn - Tập Ninh - Đức Tái, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng nội dung được phê duyệt và các quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về hồ sơ trình thẩm định, nội dung đầu tư, chất lượng, khối lượng, tiến độ, biện pháp thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình và hiệu quả đầu tư của dự án.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công *(Chủ đầu tư)*, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Kho bạc nhà nước khu vực VI – Phòng Giao dịch số 6 và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT phường;
- Kho bạc nhà nước khu vực VI;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG CHI LĂNG T.BẮC NINH

Nguyễn Tiến Tiêm